

Số: 19/HD-ĐCT

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2018

HƯỚNG DẪN

Công tác thi đua - khen thưởng đối với Hội LHPN các tỉnh/thành, đơn vị Năm 2018

Thực hiện Kế hoạch toàn khóa số 128/KH-ĐCT ngày 5/9/2017 về thực hiện Nghị quyết Đại hội ĐBPNTQ lần thứ XII; Nghị quyết số 03/NQ-BCH ngày 22/1/2018 của Ban Chấp hành TW Hội LHPN Việt Nam khóa XII tại Hội nghị lần thứ 2, Đoàn Chủ tịch TW Hội hướng dẫn công tác thi đua - khen thưởng đối với Hội LHPN tỉnh/thành, đơn vị năm 2018 như sau:

1. Điều kiện bình xét thi đua

Hội LHPN các tỉnh/thành, đơn vị đảm bảo các điều kiện sau:

- Gửi bản điều chỉnh đăng ký 7 chỉ tiêu nhiệm kỳ và năm 2018 (nếu có). Đối với những chỉ tiêu có thời gian tính là “đến cuối nhiệm kỳ” có thể không đăng ký trong 1- 2 năm nhưng **năm đó** phải đăng ký hoạt động để đảm bảo đạt chỉ tiêu vào cuối nhiệm kỳ. Trường hợp chỉ tiêu đã đạt thì từ những năm tiếp theo cần đăng ký hoạt động để đảm bảo **duy trì chỉ tiêu** hiệu quả thực chất và mang tính bền vững.

- Nội bộ đoàn kết; không có cán bộ Hội chuyên trách cấp tỉnh hoặc cấp huyện (*cấp trực thuộc trực tiếp*) bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

2. Thang điểm, cách thức đánh giá, chấm điểm, yêu cầu đánh giá và nội dung thi đua đối với Hội LHPN các tỉnh/thành, đơn vị

2.1. **Thang điểm:** Gồm 4 nội dung với tổng số điểm : 200đ

- Thực hiện 7 chỉ tiêu và 3 nhiệm vụ : 160đ

- Công tác thông tin, báo cáo : 10đ

- Điểm thưởng : 30đ

- Điểm trừ (không quá 20 điểm).

2.2. **Cách thức đánh giá, chấm điểm:**

- Cách thức chấm điểm thi đua:

+ Tính theo tỷ lệ % mức độ hoàn thành từng tiêu chí.

+ Một nội dung hoạt động/kết quả chỉ chấm điểm 1 lần, trường hợp nội dung đề nghị điểm thưởng phải thể hiện rõ điểm mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả thực tế và khả năng nhân rộng.

- Việc đánh giá, chấm điểm theo 5 kênh:

+ Hội LHPN tỉnh/thành, đơn vị tự đánh giá, **chấm điểm**.

+ Các ban Cơ quan Trung ương Hội đánh giá, **chấm điểm** theo nhiệm vụ.

- + Cụm thi đua chia sẻ cách làm hay, sáng tạo và **suy tôn** đơn vị dẫn đầu.
- + Đoàn công tác Trung ương Hội đánh giá, **thẩm định**.
- + Hội đồng TĐKT **quyết định**.

2.3. Yêu cầu đánh giá:

- Đề nghị Hội LHPN các tỉnh/thành, đơn vị:
 - + Có Kế hoạch triển khai nhiệm vụ công tác Hội và các nội dung thi đua cụ thể, phù hợp với tình hình địa phương, đơn vị (*Kế hoạch chung hoặc lồng ghép*).
 - + Theo dõi chặt chẽ, đánh giá đầy đủ các hoạt động của các cấp Hội (*rõ người, rõ việc, rõ cách làm và kết quả đạt được*).
 - + Báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua trong báo cáo hàng tháng/6 tháng/năm và báo cáo chuyên đề (*theo yêu cầu*)
- Đoàn công tác TW Hội sẽ kiểm tra khi đi công tác địa phương và đánh giá việc thực hiện các tiêu chí trên cơ sở kiểm tra xác suất một số đơn vị và hội viên, phụ nữ.

2.4. Nội dung thi đua: Theo bản tiêu chí đánh giá hoạt động Hội LHPN tỉnh/thành nhiệm kỳ 2017-2022 (năm 2018) kèm theo.

Trong quá trình thực hiện, các tỉnh/thành, đơn vị quan tâm hỗ trợ phụ nữ khó khăn, yếu thế, phụ nữ vùng sâu, vùng DTTS, vùng tôn giáo...

3. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng:

- *Cờ Thi đua của Đoàn Chủ tịch:* Được lựa chọn trong số những **đơn vị đạt từ 185 điểm trở lên**, lấy điểm từ cao xuống cho đến hết chỉ tiêu, đảm bảo tỷ lệ không quá 40% số tỉnh/thành trong cụm (*Đối với các cụm có tỷ lệ 40% là số lẻ: Cụm Bắc Trung bộ từ năm 2018 đến cuối nhiệm kỳ có 2 năm được tặng thêm 01 đơn vị được tặng Cờ; cụm 8 tỉnh Trung du Miền núi phía Bắc và cụm 13 tỉnh Tây Nam bộ, trong nhiệm kỳ được tặng thêm 1 đơn vị được tặng Cờ*); trường hợp đặc biệt do Hội đồng TĐKT xem xét trình Đoàn Chủ tịch quyết định.

- *Bằng khen:* Được lựa chọn trong số những đơn vị đạt **từ 170 điểm trở lên** (ngoài những đơn vị đã được nhận Cờ thi đua).

Những tỉnh/thành có tổng số điểm bằng nhau thì lựa chọn tỉnh/thành có số điểm thưởng cao hơn.

4. Cách thức đăng ký, bình xét, đánh giá

4.1. Hội LHPN tỉnh/thành, đơn vị

- Gửi Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ công tác Hội và nội dung thi đua về TW Hội **trước ngày 30/3/2018** và chủ động theo dõi, đôn đốc các cấp Hội triển khai thực hiện.

- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ đối với cụm thi đua theo đúng quy định; có ý tưởng, đóng góp tích cực cho hoạt động cụm thi đua.

- Gửi kết quả tự đánh giá, chấm điểm cuối năm và Báo cáo đánh giá phong trào thi đua và công tác TĐKT (*theo mẫu trong Quy định về công tác thông tin, báo*

cáo) cho Cụm trưởng cụm thi đua và Đoàn Chủ tịch TW Hội; Hồ sơ đề nghị khen thưởng cho tập thể cấp huyện, cấp xã, tương đương và cá nhân đảm bảo tỷ lệ theo Quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Hội LHPN Việt Nam nhiệm kỳ 2017-2022 gửi về Đoàn Chủ tịch TW Hội trước ngày 30/11/2018.

4.2. Các cụm thi đua

Cụm trưởng cụm thi đua có trách nhiệm:

- Chủ trì xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động trên cơ sở ý kiến của thành viên trong cụm và Đoàn công tác phụ trách cụm.

- Thường xuyên cập nhật và phản ánh thông tin các hoạt động của cụm, của tỉnh/thành trong cụm đến các tỉnh/thành Hội và Đoàn Công tác phụ trách cụm;

- Phối hợp với các ban chuyên môn tổ chức hoạt động “Xây dựng mô hình Chi hội phụ nữ 5 không 3 sạch tham gia xây dựng nông thôn mới tại 5 cụm thi đua (*Cụm miền núi biên giới phía Bắc, cụm Trung du miền núi phía Bắc, cụm Nam Trung bộ, cụm Tây Nguyên và cụm Đông Nam bộ*) và các hoạt động khác khi có yêu cầu.

- Tổ chức các hoạt động đánh giá thi đua:

+ Tổ chức Hội nghị tổng kết và suy tôn của các cụm thi đua hoàn thành *trước ngày 05/12/2018*; các cụm báo thời gian hội nghị về Văn phòng Trung ương Hội và Đoàn công tác phụ trách cụm trước ngày tổ chức hội nghị 10 ngày.

+ Gửi Bảng tổng hợp **đánh giá, phát hiện cách làm hay/sáng tạo** và kết quả **suy tôn đơn vị dẫn đầu** của cụm đối với các tỉnh/thành, đơn vị trong cụm về Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội chậm nhất 03 ngày sau khi cuộc họp cụm kết thúc.

4.3. Trung ương Hội

* *Đoàn công tác phụ trách cụm:*

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, đánh giá các tỉnh/thành trong cụm thực hiện các nhiệm vụ công tác Hội và các nội dung thi đua; Phân công thành viên phụ trách từng tỉnh.

- Thống nhất với cụm trưởng về chương trình và nội dung các cuộc họp cụm; bố trí tham dự các hoạt động của cụm; báo cáo các kết quả thực hiện nhiệm vụ cụm và của các tỉnh trong cụm về Đoàn Chủ tịch TW Hội 4 ngày trước ngày họp để báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch và phục vụ cuộc họp.

- Gửi đánh giá, thẩm định, đề xuất nội dung thưởng và xếp loại thi đua các tỉnh/thành, đơn vị trong cụm về Đoàn Chủ tịch (*qua Phòng TĐKT, Văn phòng*) trước ngày 10/12/2018; giải trình những nội dung thưởng điểm và trừ điểm (khi có yêu cầu).

- Thông báo kết quả đánh giá, chấm điểm thi đua đến các tỉnh/thành trong cụm.

* *Thường trực Đoàn Chủ tịch*

- Thường trực Đoàn Chủ tịch phụ trách cụm có trách nhiệm chỉ đạo toàn diện việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII tại cụm;

nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác Hội, phong trào phụ nữ, công tác nội bộ; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra giám sát; phân công trách nhiệm cho các thành viên trong Đoàn phụ trách cụm.

- Bố trí dự chỉ đạo các hoạt động của cụm trong năm.

* Văn phòng và các Ban Trung ương Hội

- Các Ban TW Hội:

+ Thường xuyên hướng dẫn, theo dõi, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ và nội dung thi đua thuộc mảng nhiệm vụ phụ trách.

+ Chấm điểm thi đua đối với các tỉnh/thành, đơn vị đối với nội dung phụ trách; đề xuất nội dung thưởng và đề nghị điểm trừ của các tỉnh/thành, đơn vị (nếu có). Kết quả gửi về Đoàn Chủ tịch TW Hội trước ngày 5/12/2018; giải trình những nội dung thưởng điểm và trừ điểm (khi có yêu cầu).

+ Phát hiện, đề xuất các điển hình cá nhân, tập thể để đề nghị Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội khen thưởng theo quy định.

- Văn phòng:

+ Đầu mối tham mưu chỉ đạo, theo dõi đánh giá việc triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch đi công tác cơ sở nắm tình hình triển khai thực hiện PTTĐ, công tác thi đua, khen thưởng và thẩm định các điển hình tiên tiến.

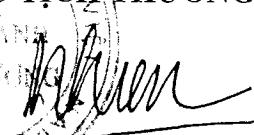
+ Tham mưu cho Hội đồng TĐKT Hội LHPN Việt Nam đánh giá thi đua đối với các tỉnh/thành Hội; Tổng hợp kế hoạch triển khai nhiệm vụ công tác Hội và nội dung thi đua, điểm tự chấm của tỉnh/thành, điểm chấm của các ban chuyên môn và Đoàn công tác; kết quả suy tôn của các cụm thi đua và tổng hợp nội dung đề xuất thưởng, trừ điểm của các ban chuyên môn và Đoàn công tác; tổng hợp đề xuất khen thưởng tập thể cấp huyện, cấp xã, tương đương và cá nhân.

Trên đây là Hướng dẫn công tác Thi đua - Khen thưởng đối với Hội LHPN các tỉnh/thành, đơn vị năm 2018. Đề nghị Hội LHPN các tỉnh/thành, đơn vị và các ban TW Hội nghiêm túc triển khai thực hiện. ✓

Nơi nhận:

- Thường trực ĐCT;
- Hội LHPN các tỉnh/thành, đơn vị;
- Trưởng các ban/đơn vị;
- Lưu: VT, TĐ (3). ✓

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC


Hoàng Thị Ái Nhiên



HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM

BẢN TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG HỘI LHPN TỈNH/THÀNH NHIỆM KỲ 2017-2022 NĂM 2018

(Kèm theo Hướng dẫn số 19/HD-ĐCT ngày 15/03/2018 của Đoàn Chủ tịch TW Hội LHPN Việt Nam)

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Cách tính điểm đạt tiêu chí	Yêu cầu minh chứng
I	Thực hiện 7 chỉ tiêu và 3 nhiệm vụ	160		
1	Nhiệm vụ 1: Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện, xây dựng gia đình hạnh phúc	40		
1.1	Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện (05 tiêu chí)	18		
	<i>Chỉ tiêu 2: Hàng năm, mỗi cơ sở Hội tổ chức ít nhất 02 hoạt động tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục truyền thống, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho phụ nữ.</i>			
	<i>Chỉ tiêu 3: Hàng năm, mỗi cơ sở Hội phát hiện, xây dựng, biểu dương, tuyên truyền nhân rộng ít nhất 02 điển hình là cá nhân phụ nữ tiêu biểu, mô hình hoặc cách làm hay; đạt chỉ tiêu ít nhất 20.000 điển hình/năm trong toàn quốc.</i>			
	1. Số lượng cơ sở Hội tổ chức được tối thiểu 02 hoạt động tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục truyền thống, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho phụ nữ trong năm (Đảm bảo có nội dung tuyên truyền về an toàn thực phẩm).	3	100% số cơ sở hội có được 2 hoạt động/năm.	- Cấp cơ sở: Chịu trách nhiệm lưu trữ tài liệu, tư liệu, sản phẩm truyền thông. - Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi số lượng cơ sở Hội đạt và vượt chỉ tiêu; lựa chọn được những hoạt động truyền thông tốt/hay tại cơ sở để phản ánh trong báo cáo định kỳ 6 tháng, năm.

	2. Số cơ sở Hội phát hiện, xây dựng, biểu dương, tuyên truyền nhân rộng ít nhất 02 điển hình là cá nhân phụ nữ tiêu biểu, mô hình hoặc cách làm hay (<i>Lưu ý có điển hình là dân tộc, tôn giáo ở những tỉnh có đông đồng phụ nữ dân tộc, tôn giáo</i>).	4	100% cơ sở Hội có 02 điển hình/mô hình	- Cấp cơ sở: Có sổ theo dõi điển hình/mô hình cụ thể (<i>rõ người, rõ việc, rõ cách làm và rõ kết quả</i>). - Cấp tỉnh: Phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền và nhân điển hình tiên tiến theo Hướng dẫn số 122/HD-ĐCT ngày 17/8/2017, có kèm theo tin/bài viết tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông cấp tỉnh/TW.
	3. Tổ chức hoạt động/sự kiện tuyên truyền theo chủ đề, nội dung ưu tiên của năm do Hội LHPN cấp tỉnh chủ trì/phối hợp.	4	01 hoạt động/sự kiện	- Cấp tỉnh: Có kế hoạch riêng/lồng ghép và báo cáo kết quả hoạt động trong báo cáo định kỳ.
	4. Tổ chức các hoạt động biểu dương điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực tại cấp tỉnh (làm riêng hoặc lồng ghép).	4	01 hoạt động	- Cấp tỉnh: Có kế hoạch riêng/lồng ghép và báo cáo kết quả hoạt động trong báo cáo định kỳ.
	5. Số cơ sở Hội xác định một loại hình văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao để vận động hội viên, phụ nữ tham gia.	3	100% số cơ sở Hội lựa chọn 01 loại hình và duy trì thực hiện.	- Cấp cơ sở: Lựa chọn 01 loại hình và duy trì thực hiện. - Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi số lượng cơ sở Hội thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.
1.2	<i>Tuyên truyền vận động hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh (06 tiêu chí).</i>	22		
<i>Chỉ tiêu 4:</i> Hàng năm, mỗi cơ sở Hội đăng ký với cấp ủy, chính quyền thực hiện ít nhất một hoạt động thiết thực, phù hợp tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; giúp thêm được ít nhất 02 hộ gia đình đạt các tiêu chí “Gia đình 5 không, 3 sạch”, phần đầu cả nước giúp được thêm ít nhất 20.000 hộ đạt 8 tiêu chí, trong đó ít nhất 10.000 hộ				

<i>thoát nghèo theo tiêu chí nghèo đa chiều.</i>			
6. Số cơ sở Hội đăng ký và thực hiện được ít nhất 01 hoạt động/phần việc thiết thực, phù hợp tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trong năm.	4	100% cơ sở Hội có 01 hoạt động/phần việc.	- Cấp cơ sở: Đăng ký/được cấp ủy, chính quyền giao thực hiện. - Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi số lượng cơ sở Hội thực hiện các loại hoạt động/phần việc và báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.
7. Số cơ sở Hội giúp thêm được ít nhất 02 hộ gia đình đạt các tiêu chí “gia đình 5 không, 3 sạch” trong năm, trong đó ít nhất 01 hộ thoát nghèo theo tiêu chí nghèo đa chiều.	4	100% cơ sở Hội giúp 02 hộ đạt 8 tiêu chí, trong đó có 01 hộ thoát nghèo.	- Cấp cơ sở: Theo dõi được các hộ được giúp đạt tiêu chí; phản ánh rõ cách thức giúp và báo cáo kết quả lên Hội cấp trên. - Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi số lượng cơ sở Hội thực hiện, số hộ đạt tiêu chí và báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.
8. Có mô hình do tỉnh chỉ đạo thực hiện theo chủ đề năm 2018 về “Phụ nữ thực hiện an toàn thực phẩm”. - Xây dựng mô hình mới; - Duy trì và nâng cao chất lượng mô hình đã có; - Phát hiện và hỗ trợ mô hình.	4	Có 01 mô hình	- Cấp tỉnh: Có Kế hoạch/hướng dẫn thực hiện mô hình và báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.
9. Có mô hình dịch vụ hỗ trợ phụ nữ và gia đình (tư vấn, hỗ trợ BLGD, tiền hôn nhân, giúp việc gia đình...) do tỉnh chỉ đạo, tổ chức. - Xây dựng mô hình mới; - Duy trì và nâng cao chất lượng mô hình đã có;	4	Có 01 mô hình	- Cấp tỉnh: Có Kế hoạch/hướng dẫn thực hiện mô hình và báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.

	- Phát hiện và hỗ trợ mô hình.			
	10. Sơ kết thực hiện Chỉ thị 05/CT-TW (có thể lồng ghép).	3	Có tổ chức hoạt động sơ kết	- Cấp tỉnh: Có báo cáo chuyên đề về kết quả thực hiện (theo yêu cầu của TW); giới thiệu được điển hình tốt cho TW Hội.
	11. Sơ kết chương trình MTQG NTM (có thể lồng ghép).	3	Có tổ chức hoạt động sơ kết	- Cấp tỉnh: Có báo cáo chuyên đề về kết quả thực hiện (theo yêu cầu của TW); giới thiệu được điển hình tốt cho TW Hội.
2	Nhiệm vụ 2: Vận động, hỗ trợ phụ nữ sáng tạo khởi nghiệp, phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường	40		
2.1	Vận động, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp xây dựng hợp tác xã, phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững (07 tiêu chí)	32		
<p><i>Chỉ tiêu 5: Hàng năm, các cấp Hội, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Hội đào tạo nghề, phối hợp, giới thiệu đào tạo nghề cho 75.000 lao động nữ; hỗ trợ 2.500 phụ nữ khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp. Phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ, phối hợp hỗ trợ thành lập 300 hợp tác xã do phụ nữ quản lý</i></p> <p><i>Góp phần thực hiện chỉ tiêu 4: ... “10.000 hộ thoát nghèo theo tiêu chí nghèo đa chiều”.</i></p>				
	12. Số lượng lao động nữ được đào tạo nghề, phối hợp, giới thiệu đào tạo nghề trong năm.	4	Theo chỉ tiêu đăng ký	Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi được số lượng lao động nữ được đào tạo và có việc làm sau đào tạo nghề; báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.
	13. Số lượng phụ nữ được Hội hỗ trợ khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp trong năm.	5	Theo chỉ tiêu đăng ký	Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi được số lượng phụ nữ được Hội giúp và cách thức giúp; báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.
	14. Số lượng hợp tác xã do phụ nữ quản lý được hỗ trợ thành lập hoặc duy trì trong	5	Theo chỉ tiêu đăng ký	Cấp tỉnh: Có số liệu/thông tin cụ thể về HTX mới thành lập và các hoạt động hỗ

	năm (Kết nối tiêu thụ sản phẩm, tiếp cận nguồn lực...).			trợ thành lập/duy trì HTX trong năm; báo cáo kết quả hoạt động trong báo cáo định kỳ.
	15. Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động hỗ trợ phụ nữ tiếp cận các nguồn vốn phát triển kinh tế thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.	4	- Tỷ lệ nợ quá hạn NHCSXH dưới 1% - Dư nợ NHNN tăng ít nhất 20%; Nợ xấu dưới 1%	Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi được số liệu về các hoạt động tiếp cận nguồn vốn; báo cáo kết quả hoạt động trong báo cáo định kỳ.
	16. Có hoạt động với CLB/Hội/Hiệp hội doanh nhân nữ trong việc hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.	4	Có 01 hoạt động	- Cấp tỉnh: Có báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.
	17. Có hoạt động kết nối, tiêu thụ sản phẩm cho các tổ hợp tác, tổ liên kết do Hội chỉ đạo, hỗ trợ thành lập.	5	Có 01 hoạt động	- Cấp tỉnh: Có báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.
	18. Tổ chức và tham gia Ngày Phụ nữ khởi nghiệp.	5	- Tổ chức được Ngày phụ nữ khởi nghiệp ở cấp tỉnh. - Có 02 hồ sơ tham gia Ngày phụ nữ khởi nghiệp cấp TW.	- Cấp tỉnh: Có báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ; có hồ sơ tham gia dự thi có chất lượng.
2.2	<i>Vận động phụ nữ bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu (02 tiêu chí)</i>	8		
	19. Xây dựng/duy trì ít nhất 01 mô hình sinh kế thích ứng với biến đổi khí hậu do Hội LHPN cấp tỉnh chỉ đạo thực hiện.	4	Có 01 mô hình	- Cấp tỉnh: Có hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng mô hình và báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.
	20. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ phụ nữ tiếp cận, xây dựng công trình nước sạch,	4	Có 01 hoạt động	Cấp tỉnh: Có văn bản hướng dẫn chỉ đạo và tổ chức hoạt động; báo cáo kết quả

	nhà vệ sinh, xử lý rác thải.			thực hiện trong báo cáo định kỳ.
3	Nhiệm vụ 3: Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; thực hiện giám sát, phản biện xã hội; đẩy mạnh công tác đối ngoại nhân dân - Thực hiện 2 khâu đột phá	80		
3.1	Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động xây dựng tổ chức Hội vững mạnh (11 tiêu chí)	40		
	<i>Chỉ tiêu 6: Đến cuối nhiệm kỳ, toàn quốc tăng thêm 1 triệu hội viên; đảm bảo không có cơ sở Hội tập hợp dưới 50% phụ nữ từ 18 tuổi trở lên tham gia.</i>			
	<i>Chỉ tiêu 7: Đến cuối nhiệm kỳ, 100% cán bộ Hội cấp trung ương, tỉnh, huyện, 90% trở lên Chủ tịch Hội cấp cơ sở đạt chuẩn chức danh theo quy định; 100% cán bộ Hội chuyên trách các cấp được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội, công tác xã hội ít nhất 03 lần/nhiệm kỳ; 100% chi hội trưởng được bồi dưỡng nghiệp vụ ít nhất 01 lần/nhiệm kỳ</i>			
	21. Số lượng hội viên tăng thêm trong năm (Số lượng hội viên tăng được tính như sau: số hội viên mới được công nhận trừ đi số hội viên giảm trong năm).	5	Theo chỉ tiêu đăng ký	- Cấp cơ sở: Có sổ theo dõi số lượng hội viên tăng, giảm trong năm. - Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi tình hình phát triển hội viên; báo cáo số liệu hội viên và các hoạt động hỗ trợ thu hút tập hợp hội viên (đặc biệt là các đối tượng đặc thù) trong báo cáo định kỳ.
	22. Số cơ sở Hội tập hợp từ 50% phụ nữ từ 18 tuổi trở lên tham gia tổ chức Hội.	5	Theo chỉ tiêu đăng ký	- Cấp tỉnh: Theo dõi, tổng hợp số lượng cơ sở đạt và chưa đạt 50% phụ nữ từ 18 tuổi trở lên tham gia tổ chức Hội; Báo cáo số liệu và các hoạt động hỗ trợ những cơ sở Hội chưa đạt chỉ tiêu.

<p>23. Số cán bộ Hội cấp tỉnh đạt chuẩn chức danh (<i>theo quy định của địa phương về học vấn, lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ công tác Hội, ngoại ngữ và tin học. Trường hợp địa phương không có quy định riêng thì tiêu chí được đánh giá theo mặt bằng chung của cả nước</i>).</p> <p>- Đối tượng đánh giá: Cán bộ, công chức cơ quan chuyên trách Hội LHPN cấp tỉnh (không tính lái xe, văn thư và các loại hợp đồng khác).</p>	3	Theo chỉ tiêu đăng ký	- Cấp tỉnh: Có hồ sơ theo dõi cán bộ và báo cáo kết quả thực hiện để đạt chỉ tiêu trong báo cáo định kỳ.
<p>24. Số cán bộ Hội cấp huyện đạt chuẩn chức danh (<i>theo quy định của địa phương về học vấn, lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ công tác Hội, ngoại ngữ và tin học. Trường hợp địa phương không có quy định riêng thì tiêu chí được đánh giá theo mặt bằng chung của cả nước</i>).</p> <p>- Đối tượng đánh giá: Cán bộ, công chức cơ quan chuyên trách Hội LHPN cấp huyện (không tính các loại hợp đồng).</p>	3	Theo chỉ tiêu đăng ký	- Cấp huyện: Có hồ sơ theo dõi cán bộ. - Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi tình hình cán bộ và các hoạt động hỗ trợ trong báo cáo định kỳ.
<p>25. Số Chủ tịch Hội cấp cơ sở đạt chuẩn chức danh (<i>theo quy định của địa phương về học vấn, lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ công tác Hội, ngoại ngữ và tin học. Trường hợp địa phương không có quy định riêng thì tiêu chí được đánh giá theo Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV về việc ban hành quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với cán</i></p>	3	Theo chỉ tiêu đăng ký	- Cấp huyện: Theo dõi số lượng Chủ tịch Hội PN cơ sở đạt/không đạt tiêu chuẩn. - Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi số liệu và báo cáo kết quả hỗ trợ/phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn chức danh trong báo cáo định kỳ.

	<i>bộ, công chức xã, phường, thị trấn).</i>			
	26. Số cán bộ Hội cấp tỉnh được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội, công tác xã hội trong năm. Đối tượng đánh giá: Cán bộ, công chức cơ quan chuyên trách Hội LHPN cấp tỉnh (không tính lái xe, văn thư và các loại hợp đồng khác).	3	Theo chỉ tiêu đăng ký	Cấp tỉnh: Theo dõi số lượng cán bộ được tập huấn, bồi dưỡng và báo cáo kết quả tập huấn trong báo cáo định kỳ (<i>số lớp, số học viên và nội dung tập huấn</i>).
	27. Số cán bộ Hội cấp huyện được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội, công tác xã hội. Đối tượng đánh giá: Cán bộ, công chức cơ quan chuyên trách Hội LHPN cấp huyện (không các loại hợp đồng).	3	Theo chỉ tiêu đăng ký	- Cấp huyện: Theo dõi cán bộ được tập huấn, bồi dưỡng. - Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi số lượng cán bộ được tập huấn, bồi dưỡng và báo cáo kết quả tập huấn trong báo cáo định kỳ (<i>số lớp, số học viên và nội dung tập huấn</i>).
	28. Số Chủ tịch Hội cấp cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội, công tác xã hội.	3	Theo chỉ tiêu đăng ký	- Cấp xã: Theo dõi cán bộ được tập huấn, bồi dưỡng. - Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi số lượng cán bộ được tập huấn, bồi dưỡng và báo cáo kết quả tập huấn trong báo cáo định kỳ (<i>số lớp, số học viên và nội dung tập huấn</i>).
	29. Số Chi Hội trưởng được bồi dưỡng nghiệp vụ ít nhất 01 lần/ nhiệm kỳ.	3	Theo chỉ tiêu đăng ký	- Cấp xã: Theo dõi cán bộ được tập huấn, bồi dưỡng. - Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi số lượng CHT được tập huấn, bồi dưỡng và báo cáo kết quả tập huấn trong báo cáo định kỳ (<i>số lớp, số học viên và nội dung tập huấn</i>).

	30. Cập nhật dữ liệu đầu vào về hội viên (phục vụ triển khai phần mềm quản lý hội viên - Dự án CNTT).	4	Theo yêu cầu của TW	- Cấp tỉnh: Có văn bản triển khai hướng dẫn cấp dưới và hoàn thành việc cập nhật dữ liệu về hội viên.
	31. Có các hoạt động hỗ trợ các xã thuộc Chương trình “Đồng hành cùng Phụ nữ biên cương”.	5	Theo phân bổ của TW	Cấp tỉnh: Có kế hoạch tổ chức các hoạt động và báo cáo kết quả hỗ trợ trong báo cáo định kỳ.
3.2	<i>Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, tham mưu đề xuất, thực hiện giám sát và phản biện xã hội (10 tiêu chí)</i>	34		
<i>Chỉ tiêu 1: Đến cuối nhiệm kỳ, cấp TW tham mưu đề xuất được ít nhất 05 chính sách/đề án; cấp tỉnh và huyện tham mưu đề xuất 02 chính sách/chương trình/đề án; hàng năm các cấp hội giám sát ít nhất 01 chính sách; đóng góp ý kiến, phản biện xã hội ít nhất 01 văn bản dự thảo có liên quan.</i>				
	32. Cấp tỉnh và huyện đề xuất 02 chính sách/chương trình/đề án liên quan đến phụ nữ (các chính sách/chương trình/đề án gọi chung là chính sách): - Số lượng chính sách do cấp tỉnh đề xuất/tên chính sách/chương trình/đề án được phê duyệt trong năm; - Số lượng chính sách do cấp huyện đề xuất/tên chính sách/chương trình/đề án được phê duyệt trong năm; - Theo dõi, đôn đốc, đề xuất tổ chức thực hiện chính sách/chương trình/đề án.	4	Theo chỉ tiêu đăng ký	- Cấp tỉnh: Có văn bản phê duyệt và báo cáo kết quả tổ chức các hoạt động hỗ trợ đạt chỉ tiêu/tổ chức thực hiện chính sách tại địa phương.
	33. Cấp tỉnh thực hiện giám sát ít nhất 01 chính sách trong năm: - Số lượng/tên chính sách giám sát của tỉnh; - Kiến nghị, đề xuất sau giám sát được tiếp	4	Theo chỉ tiêu đăng ký	- Cấp tỉnh: Có Kế hoạch giám sát; Báo cáo kết quả giám sát, những đề xuất sau giám sát và theo dõi việc tiếp thu đề xuất sau giám sát/báo cáo chuyên đề

	thu.			theo yêu cầu
	<p>34. Cấp huyện thực hiện giám sát ít nhất 01 chính sách trong năm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng/tên chính sách giám sát; - Kiến nghị, đề xuất sau giám sát được tiếp thu. 	4	Theo chỉ tiêu đăng ký	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp huyện: Có Kế hoạch giám sát; Báo cáo kết quả giám sát, những đề xuất sau giám sát và theo dõi việc tiếp thu đề xuất sau giám sát. - Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi kết quả giám sát và báo cáo kết quả trong báo cáo định kỳ/ báo cáo chuyên đề theo yêu cầu.
	<p>35. Số cơ sở Hội thực hiện giám sát ít nhất 01 chính sách trong năm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng/tên chính sách chủ trì giám sát; - Số lượng/tên chính sách tham gia đoàn giám sát; - Kiến nghị, đề xuất sau giám sát được tiếp thu. 	3	Theo chỉ tiêu đăng ký	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp xã: Phát hiện được vấn đề và phản ánh thông tin về việc thực hiện các chính sách, pháp luật tới cơ quan chức năng, Hội cấp trên; Tham gia hoạt động giám sát do các cơ quan, tổ chức khác có phát hiện vấn đề liên quan đến hội viên, phụ nữ đề xuất cơ quan chức năng giải quyết. - Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi kết quả giám sát và báo cáo kết quả trong báo cáo định kỳ/báo cáo chuyên đề theo yêu cầu
	<p>36. Cấp tỉnh đóng góp ý kiến, phản biện xã hội ít nhất 01 văn bản dự thảo có liên quan trong năm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng/tên dự thảo văn bản góp ý, phản biện; - Có văn bản góp ý, phản biện gửi cơ quan chức năng; - Văn bản tổng hợp những vấn đề Hội góp 	3	Theo chỉ tiêu đăng ký	Cấp tỉnh: Có văn bản góp ý và báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ/ báo cáo chuyên đề theo yêu cầu.

	ý, PBXH đã được tiếp thu.			
	37. Cấp huyện đóng góp ý kiến, phản biện xã hội ít nhất 01 văn bản dự thảo có liên quan trong năm: - Số lượng/tên dự thảo văn bản; - Có văn bản góp ý, phản biện gửi cơ quan chức năng; - Văn bản tổng hợp những vấn đề Hội góp ý, PBXH đã được tiếp thu.	3	Theo chỉ tiêu đăng ký	- Cấp huyện: Có văn bản góp ý và báo cáo kết quả thực hiện lên cấp trên. - Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi việc đóng góp ý kiến, phản biện xã hội và báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ/báo cáo chuyên đề theo yêu cầu
	38. Cấp cơ sở đóng góp ý kiến, phản biện xã hội ít nhất 01 văn bản dự thảo có liên quan trong năm: - Số lượng/tên chính sách góp ý, phản biện; - Có văn bản góp ý, phản biện gửi cơ quan chức năng; - Văn bản tổng hợp những vấn đề Hội góp ý, PBXH đã được tiếp thu.	3	Theo chỉ tiêu đăng ký	- Cấp cơ sở: Có văn bản góp ý và báo cáo kết quả thực hiện lên cấp trên. - Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi việc đóng góp ý kiến, phản biện xã hội và báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ/báo cáo chuyên đề theo yêu cầu.
	39. Có hoạt động tạo nguồn/giới thiệu cán bộ nữ cho hệ thống chính trị.	4	Có 01 hoạt động	Cấp tỉnh: Có văn bản hướng dẫn/đề xuất và báo cáo kết quả hoạt động trong báo cáo định kỳ.
	40. Hội LHPN các tỉnh/thành phố phát hiện, lên tiếng, phối hợp tham gia giải quyết trường hợp phụ nữ, trẻ em bị xâm hại quyền và lợi ích hợp pháp.	3	Có 01 vụ việc được phát hiện/lên tiếng/ phối hợp tham gia giải quyết	- Cấp tỉnh: Có văn bản liên quan đến vụ việc được giải quyết; xây dựng mạng lưới cộng tác viên, chuyên gia tư vấn pháp luật và Báo cáo kịp thời lên TW Hội.
	41. Các hoạt động tham gia tổ chức cho phụ nữ thực hiện quyền dân chủ trực tiếp, đại diện (<i>đối thoại, diễn đàn, bầu cử, tiếp xúc</i>	3	Có 01 hoạt động	- Cấp tỉnh: Có kế hoạch tổ chức hoạt động và báo cáo từng hoạt động trong báo cáo định kỳ.

	<i>cử tri, giám sát cộng đồng).</i>			
3.3	<i>Đẩy mạnh công tác đối ngoại nhân dân và hợp tác quốc tế (02 tiêu chí)</i>	6		
	42. Có hoạt động, mô hình hợp tác quốc tế nhất là với các nước láng giềng (<i>ký kết, thực hiện các thoả thuận hợp tác, trao đổi đoàn, quản lý tiếp nhận dự án quốc tế theo đúng quy chế đối ngoại...</i>).	3	Có 01 hoạt động/mô hình hợp tác quốc tế	- Cấp tỉnh: Có báo cáo kết quả hoạt động trong báo cáo định kỳ.
	43. Các hoạt động bảo vệ phụ nữ trong các quan hệ và giao dịch có yếu tố nước ngoài (<i>Phụ nữ di cư lao động, kết hôn với người nước ngoài</i>): - Nắm tình hình phụ nữ; - Hướng dẫn/tư vấn/hỗ trợ (sinh kế, đào tạo nghề, nguồn lực...); - Kịp thời lên tiếng bảo vệ.	3	Có 01 hoạt động/mô hình hợp tác quốc tế	- Cấp tỉnh: Có báo cáo kết quả hoạt động trong báo cáo định kỳ.
II	Công tác thông tin, báo cáo	10		
1.	Hội cấp tỉnh/thành thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ theo quy định (gồm cả chất lượng báo cáo đánh giá).	4		
2.	Hồ sơ khen thưởng đúng quy định và yêu cầu, không có hồ sơ bị trả về.	3		
3.	Có danh sách giới thiệu điển hình và mô hình tiêu biểu gửi về TW Hội hàng quý.	3		
III	Điểm thưởng (tối đa cho mỗi mục)	30		
1.	Những nội dung/hoạt động vượt mức, vượt	7		

	chỉ tiêu đăng ký.			
2.	Cách làm hay, sáng tạo được TW Hội công nhận và nhân rộng.	7		
3.	Giải quyết tốt những nhiệm vụ đột xuất của địa phương và TW Hội.	5		
4.	Có hoạt động hoặc đề tài nghiên cứu có tính ứng dụng.	3		
5.	Vận động tốt nguồn lực trong nước và quốc tế.	3		
6.	Có ý tưởng, đóng góp tích cực cho hoạt động của cụm thi đua.	5		
IV	Điểm trừ	Không quá 20 điểm		
1.	Không đảm bảo việc trích nộp hội phí theo quy định của Điều lệ Hội.	5		
2.	Tỉ lệ nợ quá hạn vốn vay Ngân hàng CSXH cao hơn mức quy định.	5		
3.	Có vi phạm về quản lý tài chính.	5		
4.	Nội dung khác do theo dõi của các ban và đoàn công tác (Vấn đề DTTG...).	5		
	TỔNG CỘNG (I+II+III)	200		